

Bản án số:112/2017/HSST

Ngày: 28/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU-TP ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Hồng Loan

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Ngô Bá Dũng và bà Ngô Thị Hiền

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Phạm Minh Thông** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông **Lê Viết Sỹ** - Kiểm sát viên.

Ngày 28/12/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu - 24 Hoàng Văn Thụ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 115/2017/HSST ngày 28/11/2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị L - Sinh năm 1992 tại tỉnh Quảng Nam. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay : Thôn N, xã Đ, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Trình độ văn hóa: 9/12. Con ông Nguyễn Đức Th và bà Thái Thị Kim Th (sống). Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự : Chưa.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14.9.2017, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thị Yến L - Sinh ngày 16/11/1999 tại thành phố Đà Nẵng. Nơi ĐKKHKT: Tổ 27 phường A, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã Đ, Điện Bàn, Quảng Nam Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: 8/12. Con bà Nguyễn Thị H (sống), cha không rõ. Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự : Chưa.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14.9.2017, có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Thị Yến L : Bà **Nguyễn Thị H** - sinh năm: 1972 ; địa chỉ : Tổ 27 phường A, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, là mẹ của bị cáo L,(có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Yến L: Ông **Chế Giang S**; Địa chỉ: 218 Th, Đà Nẵng - Luật sư cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Đà Nẵng, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 20 giờ 30 phút ngày 14.9.2017, tại trước khách sạn Hoa Phong - số 369 đường N, thuộc phường Th, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Thị Yến L và Nguyễn Thị L đang chuẩn bị bán trái phép chất ma túy, tang vật thu giữ:

- Của Nguyễn Thị Yến L:

+ Trên tay phải của Ly 01 gói ni lông kích thước (07x05)cm, bên trong có chứa 10 (mười) viên nén, màu hồng, có hình mũi tên (là ma túy Nguyễn Thị L đưa cho L để giao cho người mua), niêm phong ký hiệu A.

+ Trong túi xách màu da của L đang mang trên người: 02 gói ni lông đều có kích thước (07x05)cm, trong đó: 01 gói bên trong chứa 01 (một) viên nén, màu hồng, có hình mũi tên và 01 gói nilon chứa $\frac{1}{2}$ (một phần hai) viên nén, màu hồng, có hình mũi tên, niêm phong ký hiệu B (là ma túy do bạn L cho nhưng L chưa sử dụng nên cất giữ).

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số Imei: 358608041632199, bên trong có sim số: 01229.411.706 (của P, sử dụng liên lạc mua bán ma túy).

+ 01 điện thoại di động hiệu Wiko, màu đen, số Imei 1: 358714070413855, số Imei 2: 358714070464155, bên trong có sim số: 0905.446.296 và sim số: 01679.859.895 (của L, có sử dụng liên lạc mua bán ma túy).

- Của Nguyễn Thị L: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Ultimo BKS 74H2-5404, số khung: P8207Y003637, số máy: 48P2003637 (Bút lục số: 07 đến 11).

Đến 01 giờ 10 phút ngày 15.9.2017, Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị L tại thôn N, xã Đ, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Theo Kết luận giám định số 522/GĐ-MT ngày 20.9.2017, của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Các viên nén hình mũi tên, màu hồng bên trong mẫu niêm phong ký hiệu A và B gửi giám định là ma túy, loại MDMA. Trọng lượng A = 3,476 gam; B = 0,516 gam.

Quá trình điều tra Nguyễn Thị L và Nguyễn Thị Yến L khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như sau: Khoảng 19 giờ ngày 14.9.2017, khi L, L và P (chưa xác định được lai lịch), đang chơi tại nhà L thì P nói với L có người phụ nữ ở Đà Nẵng (Chưa xác định được lai lịch) hỏi mua 10 (mười) viên ma túy (thuốc lắc), giá 450.000 đồng/ 01 viên. Lành đồng ý bán, do không đủ tiền mua ma túy bán lại nên mượn điện thoại di động của Ly đi cầm cố lấy 3.000.000 đồng. Lành điều khiển xe mô tô BKS 74H2-5404 chở Ly đi cầm cố điện thoại rồi đến phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, mua 10 viên ma túy/ 3.500.000 đồng của người tên C (Chưa xác định được lai lịch). Khi đến trước khách sạn H, L đưa gói ma túy cho L vào khách sạn giao và lấy tiền thì bị phát hiện bắt quả tang như trên.

Đối với Nguyễn Thị Yến L: L không rủ L đi nhưng nghe P và L trao đổi thì L biết L ra Đà Nẵng bán ma túy. L chủ động đi là để đến Bệnh viện Đà Nẵng thăm người thân. Khi Lành chở L đi mua ma túy và nhờ L gọi điện thoại cho người mua hẹn địa điểm giao ma túy thì L biết rõ là L đi bán ma túy nhưng L vẫn tự nguyện giúp L. L đồng ý cầm ma túy vào khách sạn H để giao và nhận tiền giúp L. Ngoài ra, trước đó, có một người bạn (chưa xác định được lai lịch) cho L 1,5 viên ma túy nhưng L chưa sử dụng nên cất giấu trong túi xách và bị thu giữ như trên.

Nguyễn Thị L chưa kịp bán ma túy thì bị bắt nên chưa thu lợi bất chính. Nguyễn Thị Yến L chỉ giúp L bán ma túy chứ không hưởng lợi gì.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị L và Nguyễn Thị Yến L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo, có thái độ hợp tác tốt với cơ quan chức năng để điều tra, xử lý vụ án.

Tại bản cáo trạng số 109/CT-VKS ngày 27/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị L và Nguyễn Thị Yến L về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố và đề nghị HĐXX:

- Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 33 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L mức án từ 24 (hai mươi bốn) tháng tù đến 30 (ba mươi) tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 69,74 và Điều 33 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Yến L mức án từ 18 (mười tám) tháng tù đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

* Về xử lý vật chứng : Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý :

- Tuyên tịch thu và tiêu hủy 2,438 gam mẫu A và toàn bộ vỏ gói mẫu hoàn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 522/GĐ-MT ngày 20/9/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng và 01(một) túi xách màu đà.

- Tuyên tịch thu và sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số Imei: 358608041632199, bên trong có sim số: 01229.411.706 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Wiko, màu đen, số Imei 1: 358714070413855, số Imei 2: 358714070464155, bên trong có sim số: 0905.446.296 và sim số: 01679.859.895.

- Về án phí : Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Luật sư Chế Giang S bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Yến L phát biểu luận cứ bào chữa và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 69,74 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Yến L mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

- Bị cáo L trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, rất hối hận. Bị cáo xin lỗi gia đình và xin HĐXX cho bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về hòa nhập với cộng đồng.

- Bị cáo L trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, rất hối hận. Bị cáo xin lỗi gia đình và xin HĐXX cho bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Thị L và Nguyễn Thị Yến L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Lúc 20 giờ 30 phút ngày 14.9.2017, tại trước khách sạn H - số 369 đường N, thuộc phường Th, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Thị Yến L và Nguyễn Thị L đang chuẩn bị bán 3,476 gam ma túy loại MDMA cho một phụ nữ (chưa xác định được lai lịch) thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất của vụ án và hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy :

Các bị cáo nhận thức rõ mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có tiền để tiêu xài và có ma túy để sử dụng nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Hành vi của các bị cáo thể hiện tính chất liều lĩnh và coi thường pháp luật. Do đó HĐXX thấy cần phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo. Trong vụ án này bị cáo Lành là người trực tiếp đi mua ma túy để bán cho người phụ nữ chưa xác định được họ tên địa chỉ, còn bị cáo L tuy không được lợi nhuận gì trong việc giúp L bán ma túy, nhưng bị cáo L tham gia tích cực, bị cáo lấy ma túy do L đưa để đi giao cho người mua ma túy và nhận tiền giúp L, nhưng chưa thực hiện được thì bị bắt quả tang. Do đó hành vi của các bị cáo là ngang nhau. HĐXX thấy cần phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo. HĐXX thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, gia đình bị cáo L có hoàn cảnh khó khăn, gia đình bị cáo L là hộ nghèo là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Bị cáo L khi phạm tội chưa thành niên nên hạn chế một phần khả năng nhận thức nên cần áp dụng thêm Điều 69, Điều 74 của Bộ luật hình sự để xử lý cũng có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người lương thiện.

- Xét lời đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Yến L là có cơ sở nên cần được xem xét và chấp nhận.

*** Về xử lý vật chứng:**

- 2,438 gam mẫu A và toàn bộ vỏ gói mẫu hoàn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 522/GĐ-MT ngày 20/9/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng. HĐXX thấy đây là vật cấm lưu hành nên cần áp dụng Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) chiếc túi xách màu da của bị cáo Ly ma túy của bị cáo L, HĐXX thấy không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số Imei: 358608041632199, bên trong có sim số: 01229.411.706 và 01(một) điện thoại di động hiệu Wiko, màu đen, số Imei 1: 358714070413855, số Imei 2: 358714070464155, bên trong có sim số: 0905.446.296 và sim số: 01679.859.895 các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Các vật chứng nêu trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 11 năm 2017.

Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Ultimo BKS 74H2-5404, số khung: P8207Y003637, số máy: 48P2003637, xe này thuộc sở hữu của cha Nguyễn Thị L là ông Nguyễn Đức Th (Sinh năm: 1667; trú: Thôn N, xã Đ, Điện Bàn, Quảng Nam). Ông Th cho L mượn sử dụng, không biết Lành đi mua bán ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu trả lại xe cho ông Th là có căn cứ.

Đối với đối tượng tên P, C có hành vi mua bán ma túy, người phụ nữ mua ma túy của Nguyễn Thị L và Nguyễn Thị Yến L, chưa xác định được lai lịch cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đang tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Thị Yến L, do chưa đến mức truy cứu trách nhiệm nên Cơ quan Công an quận Hải Châu đã xử phạt hành chính là đúng quy định.

Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị L và Nguyễn Thị Yến L phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy ”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 14 tháng 9 năm 2017.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 69 và Điều 74 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Yến L 18 (mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 14 tháng 9 năm 2017.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu và tiêu hủy 2,438 gam mẫu A và toàn bộ vỏ gói mẫu hoàn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 522/GĐ-MT ngày 20/9/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

- Tuyên tịch thu và tiêu hủy 01 (một) túi xách màu da.

- Tuyên tịch thu và sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số Imei: 358608041632199, bên trong có sim số: 01229.411.706;

- Tuyên tịch thu và sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Wiko, màu đen, số Imei 1: 358714070413855, số Imei 2: 358714070464155, bên trong có sim số: 0905.446.296 và sim số: 01679.859.895.

Các vật chứng nêu trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 11 năm 2017.

4. Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo Nguyễn Thị L và Nguyễn Thị Yến L mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Hải Châu;
- Công an Q. Hải Châu;
- TAND TPĐN;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Ly;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Phạm Thị Hồng Loan

Hội đồng xét xử

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND Q. Hải Châu;
- Công an Q. Hải Châu;
- TAND TPĐN;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Ly;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- *Sở tư pháp TPĐN;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Phạm Thị Hồng Loan

Hoàng Minh Trinh Nguyễn Thị Minh Nguyệt Phạm Thị hồng Loan

Huỳnh Tiến Ngô Thị Hiền

Phạm Thị Hồng Loan

C, c hÉi thÈm nh©n d©n

HÉi ®ång xĐt xö
ThÈm ph, n - chñ to¹ phiªn toµ

(§· ký)

L^a Ph-_{ng} T©m - Huúnh S_n H¶i

(§· ký)

Ph¹m ThĐ Hảg Loan

Tòa ,n nh©n d©n
q. Thanh Kh^a - TP §µ N½ng

Sè: 159/TLA

CéNG H¸A X· HéI CHñ NGHĨA VIỆT NAM

§éc lĕp - Tù do - H¹nh phóc

Thanh Kh^a, ngày 25 th,ng 12 nãm 2012

TRÝCH lóc

B¶N ,N H×NH Sù SỸ THÈM

T¸A ,N NH©N D©N QUÊN THANH KH^a-TP §µ N½NG

T¸i b¶n ,n h×nh sù s- thÈm sè 159/HSST/2012 ngày 21 th,ng 12 nãm 2012 @èi víi c,c b¶ c,o:

1. **L^a Vñ §øc** - Sinh nãm 1992 t¸i §ång Nai; N-ì @ñg ký NKTT vµ chæ ě hiÖn nay: Tæ 26 ph-êng An H¶i B¾c,quÊn S-n Trµ,TP §µ N½ng.NghÒ nghiÖp: Kh«ng.Tr×nh @é h¸c vÊn: lớp 5/12.

- Con «ng L^a Vñ BÐ (sèng) vµ bµ Bñ ThÞ Lan (sèng).

- TiÖn ,n: Th,ng 8 nãm 2010 bÐ T¸a ,n nh©n d©n thñnh phè §µ N½ng xõ ph¹t 12 th,ng tĩ vÒ téi "Cè ý g©y th--ng tÝch".

- TiÖn sù: Ch-a.

BÐ c,o bÐ b¾t t¸m gi÷ ngày 06/8/2012. HiÖn cũ m¸t t¸i phi¸n t¸a.

2. **L^a TÊn Huy** - Sinh nãm 1986 t¸i §µ N½ng; N-ì @ñg ký NKTT chæ ě hiÖn nay: Tæ 10 ph-êng B×nh Hi¸n,quÊn H¶i Ch©u,TP §µ N½ng.NghÒ nghiÖp: Bu«n b,n.Tr×nh @é h¸c vÊn: lớp 10/12.

- Con «ng L^a TÊn Th¸ vµ bµ Ng« ThÞ B×nh.Vĩ lµ Hu¸nh ThÞ CÈm Hµ vµ cũ 01 con cũn nh¸ (tĕt c¶ @Òu cũn sèng).

- TiÖn ,n, tiÖn sù: Ch-a;

BÐ c,o bÐ b¾t t¸m gi÷ ngày 06/8/2012. HiÖn cũ m¸t t¸i phi¸n t¸a.

- **Ng-êi cũ quyÖn lĩi,nghĨa vô li¸n quan:**

+ ¤ng **Ph¹m Vñ T×nh** - sinh nãm 1992 - Tró t¸i: Tæ 38 ph-êng Tam Thuĕn, quÊn Thanh Kh^a,TP §µ N½ng (v¾ng m¸t).

Top ,n nh©n d©n quÊn Thanh Kh^a

@· QuyÖt @¶nh:

Tuy¸n bè c,c bÐ c,o L^a V¸n Ðức và L^a Tấn Huy ph¹m téi “ Mua b,n tr,i phÐp chĕt ma tuý”.

1. ,p đông kho¶n 1 §iÖu 194; @iÓm p kho¶n 1 §iÖu 46 cũa Bé luĕt h×nh sù.
Xõ ph¹t bÐ c,o L^a Vñ §øc 03 (ba) nãm tĩ vÒ téi " Mua b,n tr,i phÐp chĕt ma tuý". Thêi gian chĕp hñnh h×nh ph¹t tÝnh tõ ngày 06 th,ng 8 nãm 2012.

2. ,p đông kho¶n 1 §iÖu 194; @iÓm p kho¶n 1, kho¶n 2 §iÖu 46 cũa Bé luĕt h×nh sù.

Xõ ph¹t bÐ c,o L^a TÊn Huy 02 (hai) nãm tĩ vÒ téi " Mua b,n tr,i phÐp chĕt ma tuý". Thêi gian chĕp hñnh h×nh ph¹t tÝnh tõ ngày 06 th,ng 8 nãm 2012.

2. **VÒ h×nh ph¹t bæ sung:** ,p đông kho¶n 5 §iÖu 194 cũa Bé luĕt h×nh sù.

Phát tìền c, c bđ c, o L^a Văn Đức và L^a Tấn Huy, mçi bđ c, o lư 5.000.000@ (N^m triÖu @ång).

3. VÖ xã lý vËt chøng: ,p đông §iÖu 41 cña Bé luËt h×nh sù vư §iÖu 76 cña Bé luËt tè tông h×nh sù.

- Tuyền tđch thu vư ti^u huû 0.527 gam ma tóy tæng híp cã thưng phÇn MA vư 0.359 gam ma tóy tæng híp cã thưng phÇn MA @-íc ni^am phong trong mét gãi ni^am phong cã dËu gi, p lai cña phßng khoa hãc kù thuËt h×nh sù C«ng an thưng phè §m N½ng nguy 06 th, ng 8 n^m 2012.

- Tuyền tđch thu vư ti^u hñy 04 vá bao ni l«ng.

- Tuyền tđch thu vư sung c«ng quũ nhự n-íc 01 @iÖn thoⁱ di @éng nh·n hiÖu LG cã sè sim 01217059440, 01 @iÖn thoⁱ di @éng nh·n hiÖu Nokia mư @en cã sè sim 0935934100, 01 @iÖn thoⁱ di @éng nh·n hiÖu Nokia cã sè sim 0905248598 vư 100.000@.

- TiÖp tíc t^m gi÷ 1.800.000@ cña bđ c, o L^a Vⁿ §øc @Ó @¶m b¶o thi hưng ,n.

C, c vËt chøng n^u træn hiÖn nay Chi cóc Thi hưng ,n d©n sù quËn Thanh Kh^a, thưng phè §m N½ng @ang t^m gi÷ theo bi^an b¶n giao nhËn vËt chøng nguy 12 th, ng 10 n^m 2012.

3, ,n phÝ h×nh sù s÷ thÈm L^a Văn Đức và L^a Tấn Huy mçi bđ c, o ph¶i chđu 200.000@.

KÓ tở khi b¶n ,n cã hiÖu lúc ph, p luËt, c, c bđ c, o L^a Văn Đức và L^a Tấn Huy kh«ng thùc hiÖn nghËa vô nép tìön th× ph¶i chđu l·i suËt c÷ b¶n theo quy @đnh cña Ng©n hụng Nhự n-íc ViÖt Nam @èi vúi sè tìön vư thei gian chÈm thi hưng.

,n xõ c«ng khai s÷ thÈm, b, o cho c, c bđ c, o cã quyÖn kh, ng c, o trong h¹n 15 nguy kÓ tở nguy tuyền ,n.

Ng-êi cã quyÖn lûi, nghËa vô li^an quan cã quyÖn kh, ng c, o trong h¹n 15 nguy kÓ tở nguy nhËn @-íc (hoÆc ni^am yÖt) b¶n ,n.

Tr-êng híp b¶n ,n @-íc thi hưng theo quy @đnh tⁱ §iÖu 2 LuËt Thi hưng ,n d©n sù th× ng-êi @-íc thi hưng ,n d©n sù, ng-êi ph¶i thi hưng ,n d©n sù cã quyÖn tho¶ thuËn thi hưng ,n, quyÖn y^u cÇu thi hưng ,n, tù nguyÖn thi hưng ,n hoÆc bđ c-ìng chỖ thi hưng ,n theo quy @đnh tⁱ c, c §iÖu 6, 7 vư 9 LuËt Thi hưng ,n d©n sù; thei hiÖu thi hưng ,n @-íc thùc hiÖn theo quy @đnh tⁱ §iÖu 30 LuËt Thi hưng ,n d©n sù.

N÷i nhËn:

- Sè t- ph, p;

- C«ng an Q. Thanh Kh^a;

- ¢.T×nh;

- L-u hã s÷ vô ,n.

TM. Húi §ång XĐT Xã SỰ THÈM

ThÈm ph, n - Chñ tãa phi^an tãa

Ph¹m Thđ Hãng Loan

TrÇn L©m

NguyÔn ThÞ Kim Hoa

Ph¹m ThÞ H¹ng Loan

Theo Công trình số 34/CT- VKS ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng ® truy tố các bị cáo Đặng Văn Phúc Huy và Huỳnh Đắc Bảo Duy về hình vi phạm tội như sau:

Trong thời gian từ tháng 10,11/2016, Đặng Văn Phúc Huy cùng đồng bọn thường xuyên chơi game, để có tiền tiêu xài cá nhân và chơi game nên cả nhóm nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán kiếm tiền. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất : Khoảng 01h ngày 9.10.2016, Huỳnh Đắc Bảo Duy rủ Đặng Văn Phúc Huy và Nguyễn Hữu Thiện Trung (*sinh ngày : 03.02.2001 ; trú : tổ 80 phường Hòa Thuận Đông, quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng*) đi trộm cắp tài sản. Khi đến quán nhậu Nhóp Nhép tại số 343 đường Phan Chu Trinh, phường Bình Hiên, quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng, cả ba trèo qua lưới B40 vào bên trong, Duy và Trung kéo cửa sắt tạo khe hở cho Huy chui vào, tiếp tục Duy cũng vào bên trong, cả hai đến tủ quầy thu ngân cạy lấy số tiền 6.300.000 đồng của anh Đặng Hiếu Trung (*sinh năm : 1989 ; trú : Tổ 32 phường Hải Châu 1*) làm chủ. Lấy xong, cả ba nhanh chóng tẩu thoát, Duy lấy ra 2.000.000 đồng mua điện thoại iphone5 để dùng, sau vài ngày Duy bán điện thoại cho tiệm cầm đồ trên đường Hoàng Diệu (không nhớ rõ) được 1.500.000 đồng, lấy tiền tiêu xài hết. Huy và Trung mỗi người chia 1.000.000 đồng tiêu xài hết, số tiền còn lại cả nhóm dùng để ăn uống.

Vụ thứ hai : Khoảng 01h30 ngày 9.11.2016, sau khi chơi game Nguyễn Quang Hải (*sinh ngày : 29.6.2002 ; trú : Tổ 94 phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng*) rủ Đặng Văn Phúc Huy đi trộm cắp tài sản, Huy về nhà lấy xe mô tô BKS 43K8- 6714 chở Hải. Hải bảo Huy chạy đến chỗ cất giấu kim cộng lực (kim này do Hải trộm cắp tại công trình xây dựng trên đường Tiểu La trước đó) để mang theo. Cả hai đi đến quầy tạp hóa Quốc Việt số 104 đường Châu Thị Vĩnh Tế, quận Ngũ Hành Sơn, Tp Đà Nẵng, của ông Trương Văn Ánh (*sinh năm : 1965 ; trú : Tổ 118 phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, Tp Đà Nẵng*) làm chủ. Cả hai dùng kim mở khóa cửa, rồi Hải đột nhập vào bên trong lấy 30 cây thuốc lá hiệu « White

Horse », 01 cây thuốc hiệu « 555 », 01 lốc nước ngọt « Red Bull » lần lượt chuyển ra ngoài cho Huy, tiếp tục Hải lấy một xấp thẻ card điện thoại các loại thì bị Công an phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.(BL : 50-56)

Tang vật thu giữ : 30 cây thuốc lá hiệu « White Horse », 01 cây thuốc hiệu « 555 », 01 lốc nước ngọt « Red Bull ».

- 08 card Viettel mệnh giá 100.000 đồng ; 17 card Viettel mệnh giá 50.000 đồng ; 33 card Viettel mệnh giá 20.000 đồng ; 46 card Viettel mệnh giá 10.000 đồng ; 05 card Vinaphone mệnh giá 100.000 đồng ; 13 card Vinaphone mệnh giá 50.000 đồng ; 10 card Vinaphone mệnh giá 20.000 đồng ; 26 card Vinaphone mệnh giá 10.000 đồng ; 12 card Mobifone mệnh giá 100.000 đồng ; 20 card Mobifone mệnh giá 50.000 đồng ; 54 card Mobifone mệnh giá 20.000 đồng ; 29 card Mobifone mệnh giá 10.000 đồng ; 18 card Vietnamobile mệnh giá 20.000 đồng.

- 01 ổ khóa bằng kim loại đã bị cắt.

- 01 dây xích sắt dài 60 cm.

- 01 kìm cộng lực dài 1m

Tất cả tài sản trên đã trả lại cho bị hại và bị hại không yêu cầu gì thêm.

- 01 xe mô tô BKS 43K8- 6714.Đã trả lại cho chủ sở hữu bà Đặng Thị Thu Lệ.

- 01 đĩa DVD kèm theo hồ sơ vụ án.

Theo bản Kết luận định giá tài sản số 58/KL-HĐĐG ngày 18.11.2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND quận Hải Châu, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt ở vụ thứ hai là 14.627.000 (*Mười bốn triệu sáu trăm hai mươi bảy ngàn đồng y*)

Tại bản Cáo trạng số 34/CT- VKS ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phần § 1 và § 2 truy tố các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 § 138 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giám định quyền công chứng tại phiên tòa hôm nay giám định nội dung bản Cáo trạng vụ án như sau:

- Áp dụng khoản 1 § 138, § 139, § 140, § 141, § 142, § 143, § 144, § 145, § 146, § 147, § 148, § 149, § 150, § 151, § 152, § 153, § 154, § 155, § 156, § 157, § 158, § 159, § 160, § 161, § 162, § 163, § 164, § 165, § 166, § 167, § 168, § 169, § 170, § 171, § 172, § 173, § 174 của Bộ luật hình sự và § 1 và § 2 của Bộ luật tố tụng hình sự để truy tố các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 § 138, § 139, § 140, § 141, § 142, § 143, § 144, § 145, § 146, § 147, § 148, § 149, § 150, § 151, § 152, § 153, § 154, § 155, § 156, § 157, § 158, § 159, § 160, § 161, § 162, § 163, § 164, § 165, § 166, § 167, § 168, § 169, § 170, § 171, § 172, § 173, § 174 của Bộ luật hình sự và § 1 và § 2 của Bộ luật tố tụng hình sự để truy tố các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản".